

Quảng Ninh, ngày 26 tháng 4 năm 2016

Số 02/2016/NQ-ĐHĐCĐ

NGHỊ QUYẾT
Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2016

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN UÔNG BÍ - VINACOMIN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ điện Uông Bí - VINACOMIN;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 26 tháng 4 năm 2016 Công ty cổ phần cơ điện Uông Bí - VINACOMIN,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015; Kế hoạch năm 2016

1.1. Kết quả SXKD năm 2015

- Tổng doanh thu: đạt 141,7 tỷ đồng, đạt 113,4%; so với thực hiện năm 2014 tăng 5%;

Trong đó: Doanh thu sản xuất cơ khí đạt: 140,727 tỷ đồng

- Lợi nhuận: đạt 5,3 tỷ đồng/ kế hoạch: 3,5 tỷ đồng, đạt 151%; so với thực hiện năm 2014 bằng 100%.

- Lao động bình quân sử dụng trong năm: 263 người.

- Thu nhập bình quân đạt 6,823 triệu đồng/người-tháng, bằng 113% kế hoạch năm, so với năm 2014 bằng 102%.

1.2. Kế hoạch SXKD năm 2016

- Giá trị sản xuất kế hoạch: 130 tỷ đồng;

- Doanh thu 130 tỷ đồng;

- Lợi nhuận: 3,7 tỷ đồng;

- Tiền lương bình quân: 6,3 triệu đồng/người-tháng;

Điều 2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2015, kế hoạch năm 2016

2.1. Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2015

TT	NỘI DUNG	TỶ LỆ	SỐ TIỀN
	Lợi nhuận sau thuế		4.133.961.346
1	Trả cổ tức (Theo vốn Điều lệ)	10%	1.890.000.000
	Trong đó: Cổ đông pháp nhân (TKV)		668.454.000
	Cổ đông khác		1.221.546.000
2	Lợi nhuận còn lại		2.243.961.346
2.1	- Trích quỹ Đầu tư phát triển	30%	673.188.404
2.2	- Trích quỹ thưởng BQL, ĐH		76.500.000
2.3	- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi		1.494.272.942

2.2. Kế hoạch năm 2016

- Lợi nhuận còn lại được phân phối theo Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế Tài chính của Công ty. Tỷ lệ trả cổ tức năm 2016 dự kiến là: 8%.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 và báo cáo Kiểm toán.

Điều 4. Thông qua Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động của HĐQT năm 2015, nhiệm vụ năm 2016.

Điều 5. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động quản lý Công ty của HĐQT, Giám đốc điều hành năm 2015 và báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính năm 2015.

Điều 6. Thông qua Báo cáo đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty.

Đơn vị được lựa chọn: Công ty TNHH kiểm toán BDO. (Địa chỉ: Tầng 20, tòa nhà ICON4, số 243A Đê La Thành, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, TP Hà Nội).

Trường hợp Công ty TNHH kiểm toán BDO không đáp ứng được các điều kiện về tiến độ và giá phí; Đại hội giao cho HĐQT lựa chọn một trong số những Công ty kiểm toán được Ủy ban chứng khoán nhà nước công nhận đủ điều kiện kiểm toán để thực hiện kiểm toán BCTC năm 2016 của Công ty.

Điều 7. Thông qua Báo cáo chi trả thù lao của HĐQT, BKS Công ty năm 2015; Phương án chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2016.

- Thù lao đã trả cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2015 là: 329.520.000 đồng.

- Mức thù lao trả cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2016 là:

TT	Chức danh	Mức lương tính thù lao (VNĐ)	Tỷ lệ % áp dụng	Mức thù lao hàng tháng (VNĐ)
1	Chủ tịch HĐQT	24.300.000	20	4.860.000
2	Ủy viên HĐQT	20.700.000	20	4.140.000
3	Thư ký HĐQT	0,5 * mức lương cơ sở (0,5 * 1.150.000)		575.000
4	Trưởng BKS	20.700.000	20	4.140.000
5	Ủy viên BKS	10.850.000	20	2.170.000

Điều 8. Thông qua toàn văn Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty

Trên cơ sở dự thảo Điều lệ đã báo cáo và công bố, thống nhất bổ sung và chỉnh sửa lại một số điểm như sau:

TT	Nội dung theo Dự thảo	Nội dung Bổ sung/Sửa đổi
1		Khoản 6, Điều 6 về Chào bán, bán, mua lại cổ phần, phát hành chứng khoán Tỷ lệ sở hữu cổ phần của Nhà đầu tư nước ngoài tối đa là 49% vốn điều lệ của Công ty.
2	Tại điểm p, khoản 2, Điều 14 về Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông: Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại khoản 1, Điều 162 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất".	Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại khoản 1, Điều 162 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất"
3	Tại điểm m, khoản 3, Điều 25 về quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị: Chấp thuận các hợp đồng và giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất, trừ hợp đồng và giao	Chấp thuận các hợp đồng và giao dịch được ký giữa Công ty và những đối tượng được quy định tại khoản 1, Điều 162 Luật Doanh nghiệp có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty

	<p>dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Người đại diện Công ty ký hợp đồng phải thông báo các thành viên HĐQT, BKS về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó, đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. HĐQT quyết định việc chấp thuận hoặc giao dịch trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo, thành viên HĐQT có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết.</p>	<p>và các chi nhánh được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất, trừ hợp đồng và giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Người đại diện Công ty ký hợp đồng phải thông báo các thành viên HĐQT, BKS về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó, đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. HĐQT quyết định việc chấp thuận hoặc giao dịch trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo, thành viên HĐQT có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết.</p>
4	<p>Tại Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>"Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3, Điều 11 Điều lệ này, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, thành viên Ban kiểm soát có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ nghị quyết hoặc một phần của nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây..."</p>	<p>"Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3, Điều 11 Điều lệ này có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ nghị quyết hoặc một phần của nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây..."</p>

Điều 9. Thông qua Báo cáo của HĐQT về việc thay đổi Người đại diện của TKV tham gia HĐQT đối với ông Lê Văn Tuấn thành viên HĐQT/đại diện của các cổ đông ngoài TKV thay cho ông Lê Hồng Quang thành viên HĐQT/Đại diện của TKV

Điều 10. Thông qua Báo cáo của HĐQT về việc đề nghị chấp thuận thành viên HĐQT đối với Ông Nguyễn Văn Trịnh - Trưởng Ban, thành viên Ban quản lý vốn của TKV.

Điều 11. Thông qua kết quả bầu cử bổ sung thành viên HĐQT

Người trúng cử là Ông: Nguyễn Minh Tâm, trưởng phòng Kế hoạch-vật tư của Công ty với số phiếu bầu tương ứng với 1.672.169 cổ phần, đạt tỷ lệ: 88,47% so với số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 12. Đại hội Đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cơ điện Ung Bí-Vinacomin tổ chức triển khai và kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết của Đại hội.

Đại hội Đồng cổ đông đã biểu quyết 100% tán thành thông qua toàn văn Nghị quyết của Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần Cơ điện Ung Bí-Vinacomin. SA

Nơi nhận:

- UBCK NN; SGDCK HN (B/cáo);
- Tập đoàn TKV (báo cáo);
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Các cổ đông (đăng Website);
- Các đơn vị;
- Lưu VP, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



**CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Văn Trịnh**